TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày 17-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lã Anh Tuấn

Ông Phạm Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Hữu Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 43/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Thanh T, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1964 tại thành phố Hải Phòng. Nơi thường trú: Đường T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Đường T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần M và bà Lê Thị H (đều đã chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 160 ngày 02/11/1991 của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng và Bản án hình sự phúc thẩm số 149/HSPT ngày 10/12/1991 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản của công dân; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/HSST ngày 27/01/1992, Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 03 tháng tù về tội Cướp giật tài sản của công dân, tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù của Bản án số 149/HSPT ngày 10/12/1991, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 tháng tù; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2014/HSST ngày 29/12/2014, Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội

Tàng trữ trái phép chất ma tuý; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2020/HS-ST ngày 11/11/2020, Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý (đều đã được xoá án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 28/12/2024, tạm giam ngày 03/01/2025; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 27/12/2024, do có nhu cầu sử dụng ma tuý, Trần Thanh T đi xe buýt đến khu vực cổng Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, quận Lê Chân, Hải Phòng gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 04 gói giấy màu trắng chứa ma tuý Heroine với giá 800.000 đồng. T cất giữ số ma túy trên rồi đi xe buýt về nhà. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T lấy 03 gói giấy chứa ma tuý heroine cất giấu vào túi quần bên phải phía trước rồi đi ra ngoài để tìm chỗ sử dụng ma tuý. Khi T một mình đang đi bộ tại khu vực vỉa hè trước số nhà 532 đường Trường Chinh, phường Đồng Hoà (phường Quán Trữ cũ), quận Kiến An, Hải Phòng thì bị Tổ công tác Công an phường Đồng Hoà phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của T 03 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu M1). Đồng thời, T đã tự nguyện giao nộp 01 gói ma tuý Heroine cất giấu tại túi áo khoác bên phải của T để ở giường ngủ trong nhà T (mẫu M2) cho Tổ công tác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại nhà số 532 đường Trường Chinh, phường Đồng Hoà (phường Quán Trữ cũ), quận Kiến An, Hải Phòng nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Kết luận giám định số 1473/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *"Chất bột màu trắng của mẫu M1 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,65 gam, loại: Heroine. Chất bột màu trắng của mẫu M2 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,24 gam, loại: Heroine"*.

Kết quả xét nghiệm nhanh chất ma túy, Trần Thanh T dương tính với chất ma tuý Morphine/Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thanh T khai nhận phù hợp với nội dung trên. T cất giữ toàn bộ số ma tuý trên nhằm mục đích để sử dụng cá nhân. T không nhận dạng được người đàn ông bán ma túy. Không có người nào khác biết việc T cất giữ ma túy tại nhà. Nguồn gốc số tiền mua ma túy là do T lao động mà có.

Về vật chứng của vụ án: Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy dấu niêm phong số 1473MT/PC09 của Phòng PC09 Công an thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Cáo trạng số 49/CT-VKSKA ngày 22/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Trần Thanh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Thanh T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy dấu niêm phong số 1473MT/PC09 của Phòng PC09 Công an thành phố Hải Phòng. Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/12/2024, Trần Thanh T đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,89 gam ma tuý loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân tại khu vực vỉa hè trước nhà số 532 đường Trường Chinh, phường Đồng Hoà (phường Quán Trữ cũ), quận Kiến An, thành phố Hải Phòng thì bị Tổ công tác Công an phường Đồng Hoà (phường Quán Trữ cũ) phát hiện bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Về nhân thân:

[5] Bị cáo đã 04 lần bị kết án, trong đó có 02 lần bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý nhưng đều đã được xoá án tích. Như vậy, cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có bố đẻ là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Do bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu huỷ vật chứng là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ là số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy dấu niêm phong số 1473MT/PC09 của Phòng PC09 Công an thành phố Hải Phòng.

- Về án phí:

[10] Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho T tại khu vực cổng Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 28/12/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy dấu niêm phong số 1473MT/PC09 của Phòng PC09 Công an thành phố Hải Phòng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Thanh T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hảo